

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 22-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Đình Quế và ông Lê Bá Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2022/HSST-QĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T1, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Phạm Thị H; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện G, tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 07/10/2021, tại lối rẽ vào quán Karaoke L thuộc thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh trong lúc tuần tra tổ công tác Công an xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh phát hiện 01 nam thanh niên nghi vấn có biểu hiện vi

phạm pháp luật. Vì vậy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, đối tượng tự khai là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1997, trú tại thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình kiểm tra, T1 tự giác giao nộp từ trong lòng bàn tay phải 01(một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bọc ngoài vỏ bao là lớp túi bóng kính. Tại lớp giữa của túi bóng kính và vỏ bao thuốc lá Thăng Long có 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon màu trắng có 02 túi nilon màu trắng. Trong 02 túi nilon màu trắng có 01 túi bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi còn lại bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng nghi là ma túy đá và ma túy ngạ. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ theo T1 khai nhận: T1 mua của một người thanh niên tên là C để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 99F1-236.35; 01 điện thoại di động Iphon6 Plus, màu vàng, bên trong lắp sim số 0962183997 và số tiền là 1.870.000 đồng.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T1; thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật rồi bàn giao T1 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T, qua đấu tranh Nguyễn Văn T1 đã khai nhận như sau:

Bản thân T1 là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, T1 một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát 99F1-236.35 (là xe T1 mượn của chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh - chị gái của T1) đến khu vực chùa D thuộc xã K, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, T1 gặp 01 người thanh niên tên là C (T1 không nhớ rõ họ của C), trú tại thôn Đ3, xã K, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. T1 hỏi C “để cho em 2-1” ý nói là 200.000 đồng ma túy đá và 100.000 đồng ma túy ngạ. C đồng ý và hẹn T1 khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày đến lấy ma túy tại ngõ vào quán Karaoke L thuộc thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, T1 đồng ý. Đúng như hẹn, T1 điều khiển xe mô tô trên đến ngõ vào quán Karaoke L. Khi T1 vào trong ngõ được khoảng 05 m thì T1 phát hiện thấy trên mặt đường có 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. T1 dừng xe lại và nhặt vỏ bao thuốc lá này lên thì thấy: bọc ngoài vỏ bao là lớp túi bóng kính, ở lớp giữa của túi bóng kính và vỏ bao thuốc lá Thăng Long có 01 túi nilon màu trắng, mở túi nilon màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu trắng. Trong 02 túi nilon màu trắng có 01 túi bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi còn lại bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng. Khi T1 đang cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải thì T1 bị tổ công tác của Công an xã H bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 07/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 177/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định đối với vật chứng nghi ma túy đã thu giữ được của T1.

Tại Kết luận giám định số 678/ KLGDMT - PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng là 0,2078 gam; là ma túy; loại ma túy Methamphetamine;

+ 01 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng là 0,1190 gam: Không phải là ma túy.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy.

Căn cứ lời khai của T1, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành rà soát và triệu tập Nguyễn Văn C, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ3, xã K, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra C trình bày: C có quen biết Nguyễn Văn T1, sinh năm 1997 ở thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2021 C đang đi làm nên C không gặp T1 và C không bán ma túy cho T1. Khi tiến hành đối chất T1 và C giữ nguyên lời khai và không cung cấp được chứng cứ nào khác.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 29/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Văn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như đã nêu ở trên: Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 07/10/2021, tại thôn C, H, T, Bắc Ninh bị cáo bị Công an kiểm tra, phát hiện có hành vi tàng trữ trái phép ma túy. Nguồn gốc số ma túy do T1 mua của một người đàn ông tên C ở Đ3, K. Chiếc xe mô tô bị báo điều khiển là mượn của chị gái là Nguyễn Thị H1. Chị Huyền không biết gì về việc bị cáo đi mua ma túy; 01 điện thoại di động Iphon6 Plus, màu vàng, bên trong lắp sim số 0962183997 và số tiền là 1.870.000 đồng Công an thu giữ là của bị cáo, không sử dụng vào việc mua ma túy.

Chị Huyền trình bày: Ngày 07/10/2021 chị cho T1 mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 99F1-236.351 để đi có việc, chị không biết gì về việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Chị đã nhận lại tài sản và không có ý kiến, yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Văn T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào

nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T1 từ 13 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự;

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone6 Plus, màu vàng, bên trong lắp sim số 0962183997 và số tiền 1.870.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoàn toàn nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 07/10/2021, tại lối rẽ vào quán Karaoke L thuộc thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh trong lúc tuần tra, kiểm soát đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,2078 gam chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân. Nguyễn Văn T1 có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe thể chất cũng như tinh thần của người sử dụng mà còn ảnh hưởng

đến gia đình và xã hội. Người sử dụng ma túy có lối sống buông thả, thoái hóa nhân cách, làm suy kiệt giống nòi, còn dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hiểu rõ được tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân nhưng vẫn cố ý thực hiện do vậy cần xử lý kịp thời và nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Nguyễn Văn T1 chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. **Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.**

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục Nguyễn Văn T1 trở thành công dân có ích. Mức hình phạt tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là phù hợp. Bị cáo tàng trữ trái phép ma túy không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Theo lời khai của T1 Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra đối với Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của T1 thì không có căn cứ nào khác để chứng minh C là người đã bán ma túy cho T1 nên không có đủ cơ sở để xem xét, xử lý đối với C.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 99F1-236.351. Quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu chiếc xe là chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (là chị gái của T1). Ngày 07/10/2021, T1 đến nhà chị Huyền hỏi mượn chiếc xe để đi có việc. Chị Huyền không biết gì về hành vi phạm tội của T1. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị H1 là phù hợp.

Về vật chứng: **Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành, còn chất không phải là ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Iphon6 Plus, màu vàng, bên trong lắp sim số 0962183997 và số tiền 1.870.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.**

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329; 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt Nguyễn Văn T1 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2021.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2. Vật chứng: - Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự;

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphon6 Plus, màu vàng, bên trong lắp sim số 0962183997 và số tiền 1.870.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, **người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS H. T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Vương Thị Hà